

Số: **66/2020/QĐST-HNGĐ**

S, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số: 106/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Hà Thị Đ**, sinh năm 1975.

- *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Ngọc Th**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: thôn T, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Hà Thị Đ với bị đơn Huỳnh Ngọc Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Có 01 con chung Huỳnh Mạnh H, sinh năm 1999 đã thành niên và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3.** Án phí: Nguyên đơn Hà Thị Đ tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006122 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, nên hoàn lại cho nguyên đơn Hà Thị Đ 150.000đ.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- THADS huyện S (01);
- UBND xã S2 (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Pha**